TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BẮC KẠN** **TỈNH BẮC KẠN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2021/HNGĐ-ST
Ngày: 31/8/2021
V/v: "*Ly hôn*"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC KẠN - TỈNH BẮC KẠN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Dương.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Vi Thị Ngọc Diệp

2. Ông Trần Công Luân.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Sơn – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Kạn tham gia phiên tòa: Bà Bàn Thị Tiên – Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 8 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 90/2021/TLST- HNGĐ ngày 29 tháng 3 năm 2021 về tranh chấp "Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 13 tháng 7 năm 2021 giữa các đương sự:

* *Nguyên đơn*: Chị **Hoàng Thị Th**, sinh năm 1987.

Nơi ĐKHKTT: Tổ 3x, phường Kh, quận Th, thành phố H.

Tạm trú tại: Tổ 1x, phường S, thành phố B, tỉnh B1. Vắng mặt.

* *Bị đơn*: Anh **Giang Mạnh H**, sinh năm 1985.

Nơi ĐKHKTT: Tổ 3x, phường Kh, quận Th, thành phố H.

Tạm trú tại: Tổ 1x, phường S, thành phố B, tỉnh B1. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Tại đơn xin ly hôn, các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn trình bày:*

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Giang Mạnh H kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn C, huyện C1, tỉnh L vào ngày 28/02/2012. Sau khi kết hôn mấy năm đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc, từ năm 2016 đến nay thì vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân là do bất đồng quan điểm sống, anh H hay cờ bạc, ghen tuông vô

có dẫn đến việc giữa hai vợ chồng đã nhiều lần đánh, chửi nhau. Chị đã khuyên giải nhiều lần nhưng anh H vẫn không sửa đổi nên mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, cuộc sống chung không hạnh phúc, vợ chồng đã sống ly thân từ cuối năm 2020 cho đến nay, không còn quan tâm hay có trách nhiệm với nhau. Trong thời gian sống ly thân mâu thuẫn vợ chồng vẫn không hàn gắn được. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn nên đề nghị được ly hôn với anh Giang Mạnh H.

Về con chung và cấp dưỡng nuôi con: Chị và anh H có 01 con chung là Giang Hoàng Qu sinh ngày 27/9/2015, hiện nay con khoẻ mạnh, phát triển bình thường. Khi ly hôn, vì con còn nhỏ cần sự chăm sóc của mẹ nên chị đề nghị được là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung cho đến khi đủ 18 tuổi và chị không yêu cầu anh H phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và vay nợ chung: Chị và anh H không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* *Tại bản tự khai bị đơn trình bày*:

Anh đã nhận được thông báo thụ lý vụ án của Tòa án về việc chị Th xin ly hôn với anh. Trong quá trình chung sống hai vợ chồng có một số vấn đề mâu thuẫn, nguyên nhân là do không cùng quan điểm sống. Anh xác định mâu thuẫn có thể tháo gỡ được và mong chị Th suy nghĩ lại cho anh thời gian, cơ hội để lấy lại lòng tin, vợ chồng cùng nhau cố hàn gắn lại tình cảm. Nay chị Th xin ly hôn anh không nhất trí.

** Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Kạn phát biểu:*

Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự: Nguyên đơn đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Điều 70, Điều 71 Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn chưa thực hiện đúng quyền, nghĩa vụ theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự, cụ thể vắng mặt tại tất cả các lần Tòa án triệu tập.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án ly hôn theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Chị Hoàng Thị Th có đơn đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn giải quyết việc ly hôn, nuôi con chung và cấp dưỡng nuôi con chung với anh Giang Mạnh H, chị Th và anh H đều đang cư trú tại tổ 17, phường S, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn. Theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân

sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn.

Tại phiên tòa, nguyên đơn vắng mặt và đã có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt. Bị đơn vắng mặt, không lý do, mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự theo quy định khoản 1 Điều 228 và Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung giải quyết vụ án:

* *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Hoàng Thị Th và anh Giang Mạnh H kết hôn trên cơ sở tự nguyện và đã đăng ký kết hôn ngày 28/02/2012 tại Ủy ban nhân dân thị trấn C, huyện C1, tỉnh L nên hôn nhân là hợp pháp.

Trong quá trình chung sống, chị Th cho rằng vợ chồng hạnh phúc mấy năm đầu, từ năm 2016 thì phát sinh mâu thuẫn và kéo dài cho đến nay, nguyên nhân là do anh H hay cờ bạc, ghen tuông vô cớ. Chị đã khuyên giải nhiều lần nhưng vẫn không sửa đổi nên mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, cuộc sống chung không hạnh phúc, vợ chồng đã sống ly thân từ cuối năm 2020 cho đến nay. Trong thời gian ly thân không hàn gắn được tình cảm. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn nên đề nghị được ly hôn với anh Giang Mạnh H.

Anh H cho rằng vợ chồng có một số vấn đề mâu thuẫn nguyên nhân là do không cùng quan điểm sống. Tuy nhiên mâu thuẫn có thể tháo gỡ được. Anh mong chị Th suy nghĩ lại cho anh thời gian, cơ hội để lấy lại lòng tin và cùng nhau cố gắng hàn gắn lại tình cảm vợ chồng. Nay chị Th xin ly hôn anh không nhất trí. Quá trình giải quyết vụ án, anh H đã được triệu tập hợp lệ nhiều lần đến Tòa án để trình bày quan điểm của mình đối với yêu cầu khởi kiện của chị Th, để hòa giải và tham gia phiên tòa nhưng đều vắng mặt không có lý do. Điều này thể hiện anh H không còn quan tâm đến việc hôn nhân của vợ chồng.

Tòa án đã tiến hành xác minh tình trạng hôn nhân, mâu thuẫn vợ chồng giữa chị Th và anh H. Kết quả xác minh cho thấy giữa chị Th và anh H không thể chung sống hạnh phúc được.

Hội đồng xét xử thấy, mâu thuẫn giữa chị Th và anh H đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, có duy trì cũng không đem lại hạnh phúc cho anh chị. Do vậy, cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Th, cho chị Th được ly hôn với anh H.

* *Về con chung và cấp dưỡng nuôi con chung*: Chị Th và anh H có 01 con chung là cháu Giang Hoàng Qu, sinh ngày 27/9/2015, hiện nay con khoẻ mạnh, phát triển bình thường. Khi ly hôn, chị Th đề nghị được là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung cho đến khi đủ 18 tuổi. Anh H không có quan điểm. Xét thấy chị Th có nơi ở, có công việc, thu nhập ổn định, có đủ điều kiện nuôi dưỡng con. Mặt khác, cháu Qu còn nhỏ cần sự chăm sóc của mẹ. Vì vậy, căn cứ Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình cần chấp nhận yêu cầu nuôi con của chị Th.

Chị Th không yêu cầu anh H phải cấp dưỡng nuôi con chung nên Hội đồng xét xử không xem xét.

** Về tài sản chung và vay nợ chung*: Chị Th và anh H không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; khoản 1 Điều 228; Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn chị Hoàng Thị Th. Chị Hoàng Thị Th được ly hôn với anh Giang Mạnh H.

2. Về con chung: Giao con chung Giang Hoàng Qu, sinh ngày 27/9/2015 cho chị Hoàng Thị Th trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi đủ 18 tuổi.

Sau khi ly hôn anh Giang Mạnh H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

3. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Hoàng Thị Th không yêu cầu anh Giang Mạnh H cấp dưỡng nuôi con chung.

4. Về tài sản chung: Chị Hoàng Thị Th và anh Giang Mạnh H không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

5. Về vay nợ chung: Chị Hoàng Thị Th và anh Giang Mạnh H không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

6. Về án phí: Nguyên đơn phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tại phiếu thu số 0000320 ngày 25 tháng 3 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn. Xác nhận nguyên đơn đã nộp đủ tiền án phí.

Án xử công khai sơ thẩm. Nguyên đơn và bị đơn vắng mặt, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,

7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKSND thành phố;
- Chi cục THADS thành phố;
- UBND thị trấn C,huyện C1, tỉnh L (nơi ĐKKH);
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu TA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Dương